

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 19/2023/HS-ST

Ngày 27/6/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nhan Ngọc Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Châu và ông Bùi Thế Duy.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 23/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 30/5/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 08 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Văn Th** (tên gọi khác: Út), sinh ngày: 11/12/1994, tại tỉnh Quảng Trị, nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Th và bà Trương Thị T; có vợ là Dương Thị H và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự; tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 04/01/2023. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Văn Q** (tên gọi khác: Không có); sinh ngày: 14/6/1998, tại tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Danh Đ, sinh năm 1998; địa chỉ: thôn X, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt không có lý do.

+ Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Nguyễn Đình Hải, sinh năm 1975, địa chỉ: thôn T, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thời gian gần tết Nguyên đán (năm 2023) thấy người dân ở trên địa bàn có nhu cầu tìm mua pháo hoa nổ và pháo nổ để đốt nên Hoàng Văn Th nảy sinh ý định mua để bán lại kiếm lời. Khoảng cuối tháng 11 đầu tháng 12/2022, Th đi xe ô tô khách (không nhớ biển kiểm soát (BKS) đến thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị để hỏi mua pháo hoa nổ và pháo nổ thì gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch) ở chợ L có bán pháo hoa nổ loại 36 ống với giá 500.000 đồng/hộp, pháo hoa nổ loại 49 ống với giá 550.000 đồng/hộp, pháo nổ loại bi với giá 400.000 đồng/bao/100 viên. Th mua 32 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống ký hiệu A8503, 09 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống ký hiệu A8426, 02 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống ký hiệu CS689 T4049, 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống ký hiệu C0845 và 19 bao pháo nổ loại pháo bi với số tiền là 30.200.000 đồng. Theo thỏa thuận người này sẽ chở pháo về nhà cho Th tại Thôn B, xã T, huyện Gio Linh. Th sẽ trả tiền. Sau đó, người này bốc pháo lên một xe ô tô tải (không nhớ BKS) thùng bạt loại nhỏ với một số hàng hóa và chuối rồi chở Th đi về Thôn B, xã T. Th trả số tiền 30.200.000 đồng cho người này và đưa toàn bộ số pháo trên cất giấu tại nhà vệ sinh bỏ hoang gần nhà chú ruột của mình là anh Hoàng Thiên ở cùng thôn (cách nhà Th khoảng 100m).

Trưa ngày 26/12/2022, anh Nguyễn Danh Đ đến gặp Th hỏi mua 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống để đốt chơi tết, Th đồng ý bán với giá 700.000 đồng nên đi đến chỗ cất giấu pháo lấy 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống để bán cho anh Đạt và 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống đem về cất giấu trong tủ thờ gian nhà trên nhằm mục đích bán cho người nào mua lẻ.

Khoảng 17 giờ ngày 26/12/ 2022, một người đàn ông quen biết Th tại một đám cưới trước đó (không rõ lai lịch, trú tại thị trấn C, huyện Vĩnh Linh) đến nhà gặp Th hỏi mua 06 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống. Th đồng ý bán với giá 650.000 đồng/hộp, người đàn ông này nói: *“Khoảng 20 giờ cùng ngày chở số pháo trên đến gần tiệm cầm đồ ở thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị thì sẽ có người nhận và trả tiền”*, Th đồng ý.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Th gặp bạn cùng thôn là Lê Văn Q nhờ vận chuyển 06 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống đi giao cho người đàn ông như đã nói ở trên, khi đến gần tiệm cầm đồ ở thị trấn C, huyện Vĩnh Linh thì sẽ có người nhận và trả tiền công, Q đồng ý. Th đến chỗ cất giấu pháo lấy 06 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống ký hiệu A8503 để vào một thùng giấy catton rồi đưa ra đường ĐT 576 Đông gần cổng làng thôn B giao cho Q. Q để thùng giấy đựng 06 hộp pháo hoa nổ ở Baga xe mô tô BKS 43X2- 0200 mượn của anh Nguyễn Đình H rồi điều khiển xe lưu thông theo đường ĐT 576 Đông về hướng xã T đi thị trấn C. Khi đến địa phận thôn X, xã T thì bị Tổ công tác Công an huyện Gio Linh phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Quá trình điều tra, Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cùng với Th.

Trên cơ sở lời khai của Q, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh tiến hành khám xét tại nhà ở của Th phát hiện 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống ký hiệu A8503(A0398) cất giấu trong cốp xe mô tô BKS 74D1 - 085.13 của chị Hoàng Thị Th dựng ở sân để chuẩn bị đem bán cho anh Đ và 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống ký hiệu C0845 trong tủ thờ gian nhà trên. Tại nhà vệ sinh bỏ hoang phát hiện 25 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống có ký hiệu A8503(A0398), 09 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống ký hiệu A8426, 02 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống ký hiệu CS689 T4049 và 19 bao ni long đựng các viên pháo nổ loại bi, vỏ ngoài bằng nhựa nhiều màu sắc, gắn dây màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 74/KL-KTHS ngày 30/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, xác định: “06 hộp nghi là pháo hoa nổ, loại 36 ống/hộp, ký hiệu A8503(A0398), được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu QT là pháo hoa nổ có khối lượng 9,7kg.

- 01 hộp nghi là pháo hoa nổ, loại 36 ống/hộp, ký hiệu A8503(A0398) và 01 (một) hộp nghi là pháo hoa nổ, loại 49 ống/hộp ký hiệu C0845, được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KX1 là pháo hoa nổ có khối lượng 3,5kg.

- 25 hộp nghi là pháo hoa nổ, loại 36 ống/hộp, ký hiệu A8503(A0398), được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KX2 là pháo hoa nổ có khối lượng 38,1kg.

- 09 hộp nghi là pháo hoa nổ, loại 49 ống/hộp, ký hiệu A8426, được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KX3 là pháo hoa nổ có khối lượng 15,8kg.

- 02 hộp nghi là pháo hoa nổ, loại 49 ống/hộp, ký hiệu CS689 T4049, được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KX4 là pháo hoa nổ có khối lượng 3,6kg.

- Các đồ vật hình cầu nghi là pháo nổ, vỏ ngoài ngoài bằng nhựa nhiều màu sắc, có gắn dây màu xanh, đựng trong 19 bao ni long trong suốt, được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KX5 là pháo nổ có khối lượng là 9,25kg”.

Tổng khối lượng toàn bộ số pháo hoa nổ và pháo nổ là 79,95kg.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-GL ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố: Bị cáo Hoàng Văn Th về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lê Văn Q đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng c khoản 1 Điều 191, điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ còn lại sau giám định. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về tội danh: Khoảng cuối tháng 11 đầu tháng 12/2022, bị cáo Hoàng Văn Th đã có hành vi mua và tàng trữ **79,95** kg pháo hoa nổ và pháo nổ nhằm mục đích bán kiếm lời.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 26/12/2023, Th thuê Lê Văn Q vận chuyển 06 hộp pháo hoa nổ có khối lượng **9,7kg** để giao cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở thị trấn C, huyện Vĩnh Linh. Th chuẩn bị đem bán 01 hộp pháo hoa nổ loại 36 ống ký hiệu A8503(A0398) cho anh Nguyễn Danh Đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội *Buôn bán hàng cấm*” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Lê Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vận chuyển hàng cấm”* theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Q khi bị bắt quả tang đã khai hành vi phạm tội của bị cáo Th, nên bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ tích cực hợp tác với cơ quan điều tra. Bị cáo Th sau khi tại ngoại đã lập công chuộc tội, bị cáo Q phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, bị cáo Th được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51. Bị cáo Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình sự nên cần áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng. Nên cần áp dụng thêm Điều 65 BLHS cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục các bị cáo. Hoàn cảnh kinh tế gia đình hai bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 06 hộp pháo hoa nổ, loại 36 ống/hộp, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu A8503(A0398) được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu QT. 01 hộp nghi là pháo hoa nổ, loại 36 ống/hộp, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu A8503(A0398); 01 hộp nghi là pháo hoa nổ, loại 49 ống/hộp, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu C0845, được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KX1; 25 hộp pháo hoa nổ, loại 36 ống/hộp, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu A8503(A0398), được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KX2; 09 hộp pháo hoa nổ, loại 49 ống/hộp, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu A8426, được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KX3; 02 hộp nghi là pháo hoa nổ, loại 49 ống/hộp, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu CS689 T4049, được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KX4 của Hoàng Văn Th. Quá trình giám định còn lại 29 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu A8503(A0398); 08 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu A8426; 01 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu CS689 T4049 tổng khối lượng là **60,4kg** được niêm phong trong các thùng giấy ký hiệu lần lượt là T1, T2, T3 và T4. **9,2kg** pháo nổ được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu T5. Đây là hàng hóa cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ xe mô tô BKS 74D - 085.13 của chị Hoàng Thị Thao; xe mô tô BKS 43X2-0200 của anh Nguyễn Đình Hải. Quá trình điều tra xác định chị Thao, anh Hải không biết các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th (Út) phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”, bị cáo Lê Văn Q phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/6/2023).

- Áp dụng c khoản 1 Điều 191, điểm i, s, t, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn Q 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/6/2023).

Giao bị cáo Hoàng Văn Th và bị cáo Lê Văn Q cho UBND xã Trung Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 29 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu A8503(A0398); 08 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu A8426; 01 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy có ký hiệu CS689 T4049 tổng khối lượng là **60,4kg** được niêm phong trong các thùng giấy ký hiệu lần lượt là T1, T2, T3 và T4. **9,2kg** pháo nổ được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu T5. Các vật chứng trên hiện có ở kho vật chứng Công an huyện Gio Linh theo Phiếu nhập kho ngày 05/01/2023.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” buộc bị cáo Hoàng Văn Th, Lê Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Gio Linh (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nhan Ngọc Đăng